Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,699.62	251.42
+- %	-0.65%	0.35%
KLGD (CP)	624,372,259	36,875,402
GTGD (tỷ đồng)	12,939.64	513.71
+- % GTGD	-30.35%	-45.02%

Độ rộng thị trường (HOSE)

162	tăng	120	không đổi	150	giảm

Thống kê toàn thị trường

Ngày	Tăng giá	Giảm giá	Không đổi	Mã trên MA 200	
3/11/26	30.6%	24.4%	45.0%	261	24.3%
2/11/26	11.5%	50.0%	38.4%	249	23.2%

Top Giá trị giao dịch (tỷ đồng)

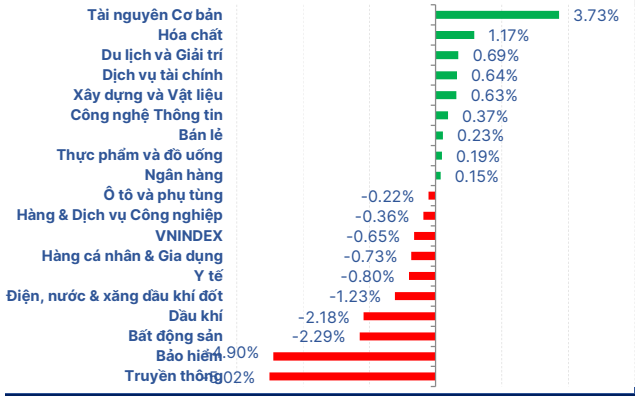
HPG 4.2%	VCB -0.2%	FPT 0.4%
683.7	478.2	465.7
SHB 0.5%	VIC -3.3%	VPB -1.6%
454.7	450.6	388.7

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

GT Bán : -2422.7 GT ròng: -502.4 GT Mua: 1920.3



Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯƠC THI TRƯỜNG

Sau phiên giảm mạnh với thanh khoản gia tăng khá tiêu cực, áp lực cung gia tăng mạnh. VN-Index tiếp tục có phiên giảm điểm mặc dù mức độ phân hóa tích cực hơn. VN-Index phục hồi nhẹ trong phiên sáng với thanh khoản giảm. Sau đó chịu áp lực điều chỉnh trong phiên chiều. Kết phiên VN-Index giảm 11,10 điểm (-0,65%) về mức 1.699,62 điểm, quanh hỗ trợ tâm lý 1.700 điểm. VN30 tăng nhẹ 2,19 điểm (+0,12%) lên mức 1.815,60 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm.

Độ rộng trên HOSE cân bằng sau phiên giảm mạnh. Ảnh hưởng tiêu cực lên chỉ số là nhóm năng lượng - dầu khí, bảo hiểm, cảng biển, nhóm VinGroup... Trong khi nhóm thép, xây dựng, hóa chất... phục hồi khá tích cực sau phiên giảm mạnh. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE giảm -28,9% so với phiên trước. Thể hiện mức độ phục hồi không đồng đều. Áp lực cung vẫn tăng, lực cầu suy yếu. Khối ngoại tiếp bán ròng với giá trị -502,4 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 41I1GB000 kết phiên ở mức 1.819,4 điểm, tăng 0,08% so với phiên trước. Chênh lệch dương 3,80 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 41I1GC000, 41I1GH3000, 41I1H6000 chênh lệch từ 0,40 điểm đến 1,60 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 41I1GB000 giảm -12,1% so với phiên trước. Các trade giảm vị thế giao dịch trong phiên. Nghiên về VN30 phục hồi sau giảm mạnh. Xu hướng ngắn hạn 41I1GB000 suy yếu, kháng cự gần nhất 1.850 điểm, hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 41I1GB000 là 34.427, tăng vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-Index tiếp tục suy yếu dưới áp lực luân phiên của các nhóm vốn hóa lớn. VN-Index chịu áp lực điều chỉnh kiểm tra lại vùng giá 1.650 điểm - 1.700 điểm tương ứng các vùng giá thấp nhất tháng 7 và 10/2026. Tương tự VN30, VN-Index cũng có rủi ro không giữ được đường xu hướng nối các vùng giá thấp nhất các tháng 03, 07 và tháng 10/2026.

Thị trường tiếp tục có diễn biến không như kỳ vọng, mặc dù kết quả kinh doanh quí 3 của toàn thị trường tăng trưởng mạnh. Qua đó đưa mức hệ số định giá cơ bản P/E của VN-Index hiện nay về mức 10,7. Mức định giá tương đương thời điểm đáy khủng hoảng "Cú sốc thuế quan" tháng 4/2025, cũng như thời điểm đáy "đại dịch Covid" tháng 4/2020. Đây được xem mức định giá tương đối hấp dẫn khi xét đến tiềm năng tăng trưởng của nền kinh tế và doanh nghiệp. Chúng tôi đã khuyến nghị nhà đầu tư thận trọng, ưu tiên kiểm soát rủi ro trong nhiều báo cáo trước. Ở vùng định giá hiện tại, nhà đầu tư đã quản trị rủi ro tốt, có thể theo dõi các cơ hội đầu tư mới khi xu hướng ngắn hạn của thị trường và các nhóm ngành cải thiện trong thời gian đến.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
BSR	26.30	28.0	31-32	27.2	4.7	68.8%	888.2%	Theo dõi GD	89	39
TPB	12.50	12.5	15-15.5	12.0	4.7	53.4%	57.4%	Theo dõi GD	85	36
POS	13.70	15.0	20-21	14.0	4.5	102.6%	142.8%	Theo dõi GD	71	52

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

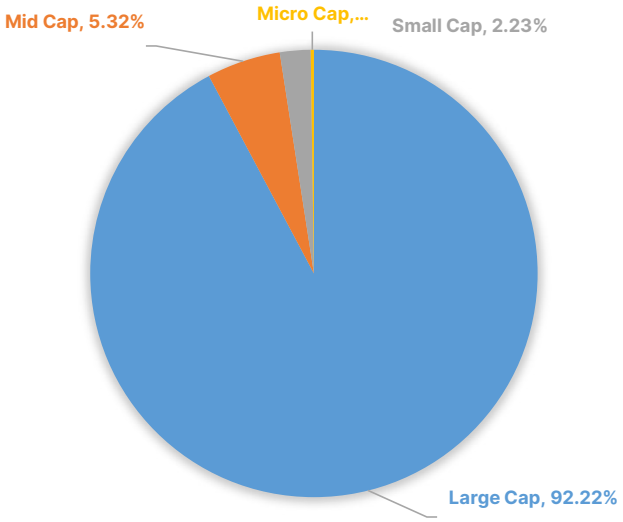
Thông Số / Xu Hướng	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Duong_Giam	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-149.3	166.9	287.4	109.1	292.8	292.2	-84.0	128.6
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VIC	DXP	DRI	ORS	VGI	PTX	PTG	IDV
	VPI	PHP	TRC	HCM	FOX	POS	MNB	NTC

Thông Số / Xu Hướng	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Suy Giam	Tich Luy	Tich Luy	Dieu Chinh	Suy Giam	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	273.3	233.9	-293.5	94.5	4.0	153.2	262.7	46.4
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PRE	PET	TVN	FMC	DHA	MSB	BFC	VJC
	PGI	PSD	NKG	SEA	VLB	NAB	DHB	SGN

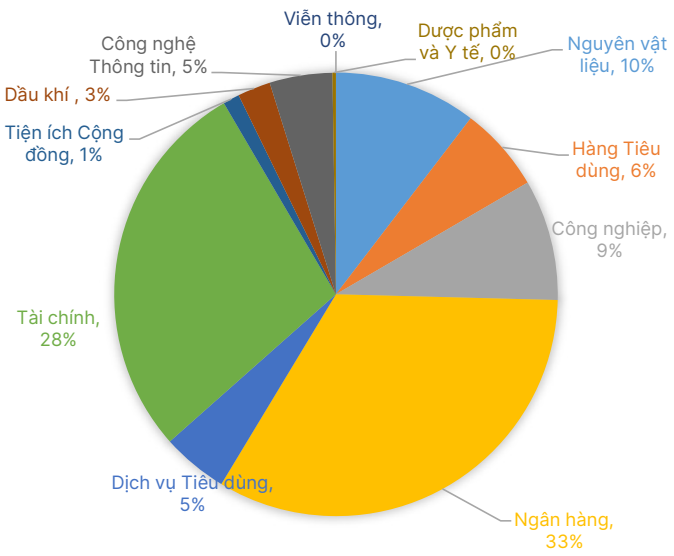
Thông Số / Xu Hướng	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Suy Giam	Tang Truong	26
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	4
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Duong_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	126.4	76.9	253.1	58.8	121.8	311.3	147.6	4
Tương quan-VNINDEX	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	29	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP	NT2	NAF	PPP					
	SJD	SBT	DTT					

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,816,352	26.1%	5,557	42.1	9.4
VHM	508,498	37.6%	12,039	5.1	1.8
VCB	447,029	17.3%	4,986	10.7	1.8
BID	246,570	18.1%	4,524	7.0	1.3
CTG	233,397	21.9%	5,479	5.5	1.1

Top Khối lượng giao dịch

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	50,464,576	18.6%	2,855	3.7	0.7
KOS	38,731,400	1.2%	127	32.0	0.4
HPG	32,632,700	19.7%	3,251	6.5	1.2
MBB	21,709,300	21.2%	3,508	5.4	1.2
VPB	21,375,273	16.5%	3,118	6.8	1.1

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SMA	7.0%	6.7%	788	9.5	0.6
SGT	7.0%	0.8%	119	78.9	0.6
GMH	6.3%	6.6%	732	8.6	0.6
LAF	6.1%	14.4%	2,406	7.9	1.1
GIL	5.9%	4.9%	1,186	7.6	0.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TCO	-7.0%	8.6%	830	11.2	1.3
DVV	-6.9%	43.4%	2,204	21.9	5.9
HRC	-6.9%	10.5%	2,268	13.9	1.4
ITD	-6.9%	21.1%	2,310	4.2	0.9
CRE	-6.9%	0.9%	110	37.9	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	12,057,000	18.6%	2,855	3.7	0.7
HPG	10,791,565	19.7%	3,251	6.5	1.2
TCB	4,839,373	15.2%	2,694	7.9	1.2
VIB	3,444,500	15.9%	2,071	6.7	1.0
VHM	1,900,464	37.6%	12,039	5.1	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	(13,670,607)	21.2%	3,508	5.4	1.2
FUEKIV3C	(7,988,800)	0.0%	-		
VCB	(4,078,253)	17.3%	4,986	10.7	1.8
KDH	(3,510,055)	9.1%	1,375	9.5	0.9
PNJ	(3,255,737)	12.4%	3,302	4.5	0.6

TIN NỔI BẬT

PMI tháng 10/2026: Tăng trưởng sản lượng tiếp tục được duy trì

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng™ (PMI®) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global tăng lên 52,3 trong tháng 10 từ mức 51,9 của tháng 9, cho thấy sức khỏe của ngành sản xuất tiếp tục cải thiện nhẹ vào thời điểm đầu quý 4. Dữ liệu tháng 10 cho thấy ngành sản xuất Việt Nam tiếp tục tăng trưởng, mặc dù giá cả tăng và những khó khăn về nguồn cung đã hạn chế tăng trưởng trong một số trường hợp. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm hơn, trong khi việc làm giảm. Chi phí dầu, nhiên liệu và vận tải tăng đã góp phần làm giá cả đầu vào tăng nhanh nhất kể từ tháng 6, và thời gian giao hàng của nhà cung cấp bị kéo dài hơn.

Giá dầu lao dốc hơn 7% nhờ hy vọng về đàm phán giữa Mỹ và Iran

Kết phiên 02/11, hợp đồng dầu thô West Texas Intermediate (WTI) của Mỹ giảm 7,4%, chốt phiên ở mức 96,46 USD/thùng, đánh dấu mức giảm mạnh nhất trong một ngày kể từ ngày 27/7. Dầu Brent, chuẩn tham chiếu quốc tế, mất 7,6%, xuống còn 104,77 USD/thùng. Hôm thứ Hai, Tổng thống Donald Trump nói với các phóng viên rằng Iran muốn "đạt được một thỏa thuận và điều đó có thể xảy ra". Tổng thống Iran Masoud Pezeshkian cho biết Tehran đang tìm cách giải quyết các vấn đề thông qua đối thoại. Ông nói thêm rằng Lãnh tụ Tối cao Iran Ayatollah Mojtaba Khamenei đã trao cho Chính phủ một số thẩm quyền nhất định để thực hiện mục tiêu này

Dow Jones tăng hơn 200 điểm, cổ phiếu công nghệ tiếp tục lao dốc

Chỉ số Dow Jones tăng điểm, trong khi Nasdaq Composite và S&P 500 giảm trong phiên ngày 02/11 khi nhà đầu tư tiếp tục rút vốn khỏi cổ phiếu công nghệ và chuyển sang các nhóm ngành khác trên thị trường. Kết phiên, Nasdaq Composite, chỉ số tập trung nhiều cổ phiếu công nghệ, giảm 1,07%, xuống 25.164,32 điểm. S&P 500 mất 0,51%, còn 7.541,40 điểm. Trước đó, hai chỉ số này từng tăng lần lượt tới 1,4% và 1,1%. Trong khi đó, Dow Jones Industrial Average diễn biến tích cực hơn khi tăng 213,67 điểm, tương đương 0,41%, lên 51.983,98 điểm.

Hãng giày Đan Mạch ECCO đóng cửa nhà máy có 1,400 lao động tại Việt Nam

Theo thông cáo của ECCO ngày 02/11/2026, được hãng thông tấn Ritzau (Đan Mạch) và TT (Thụy Điển) dẫn lại, tập đoàn đóng cửa 2 nhà máy tại Việt Nam và Bồ Đào Nha, với lần lượt 1.400 và 650 lao động. Nhà máy tại Việt Nam do Công ty TNHH ECCO (Việt Nam) vận hành, đặt tại Khu công nghiệp Bàu Bàng, xã Bàu Bàng, TPHCM, có 1.400 lao động. Theo báo Tuổi Trẻ, Công ty TNHH ECCO (Việt Nam) đã dừng sản xuất từ 14h ngày 02/11/2026 và tiến hành thủ tục giải thể doanh nghiệp.

DPR muốn tăng vốn gấp đôi thông qua thưởng cổ phiếu, chốt chia hơn 120 tỷ đồng cổ tức

Theo tài liệu cập nhật ngày 28/10 phục vụ ĐHĐCĐ bất thường năm 2026, HĐQT DPR trình cổ đông phương án phát hành 86,9 triệu cp để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (thưởng cổ phiếu), tương ứng tỷ lệ 1:1. Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng. Nếu được đại hội thông qua, DPR dự kiến triển khai phát hành ngay trong quý 4/2026, nâng vốn điều lệ từ gần 869 tỷ đồng lên gần 1.738 tỷ đồng, tương ứng gấp đôi hiện tại. Cùng thời điểm, Công ty dự kiến chi gần 122 tỷ đồng trả cổ tức năm 2025 bằng tiền.

Website: www.shs.com.vn
Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiển
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ: Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, Tp.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368.Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, P. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777. Fax: (84-511)-352 5779.
Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn